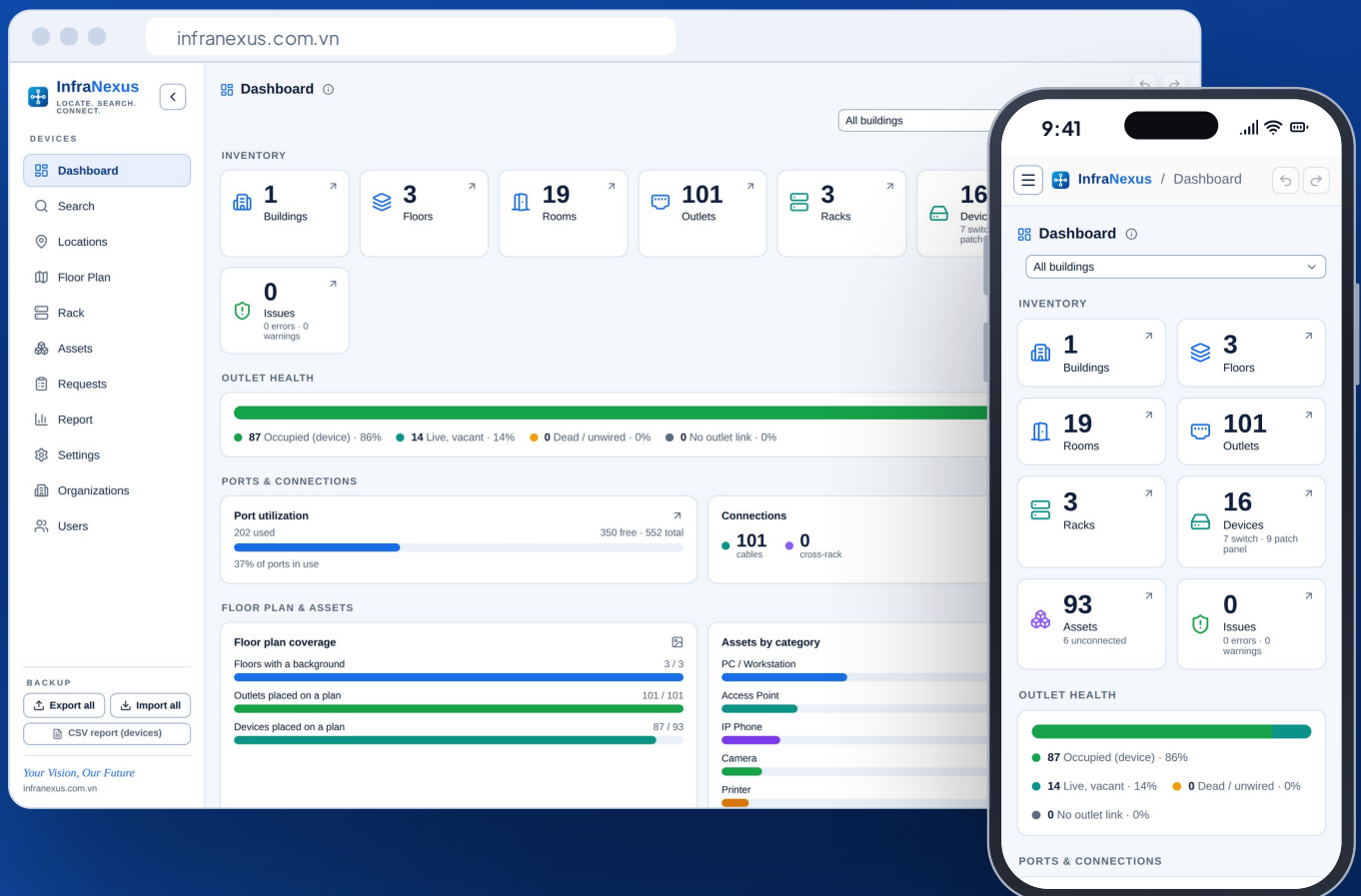


NỀN TẢNG QUẢN LÝ HẠ TẦNG MẠNG

Số hoá hạ tầng mạng, hội tụ trên một nền tảng.

ĐỊNH VỊ. TÌM KIẾM. KẾT NỐI.

Mặt bằng, tủ rack, đầu nối, tài sản và yêu cầu kỹ thuật trong một nguồn dữ liệu thống nhất.



Thông tin hạ tầng phân tán — và ra đi cùng con người.

Tại phần lớn tổ chức, hạ tầng mạng được ghi nhận rải rác trên bảng tính, bản vẽ CAD, nhãn giấy và trí nhớ của một vài kỹ thuật viên.



Xử lý sự cố chậm

Truy một ổ mạng về cổng switch có thể mất hàng giờ kiểm tra thủ công tại hiện trường.



Hồ sơ lỗi thời

Các thay đổi di dời, bổ sung hiếm khi được cập nhật. Bản vẽ sớm sai lệch so với thực tế.



Bàn giao đứt gãy

Khi nhà thầu hoàn thành hay kỹ thuật viên nghỉ việc, hiểu biết về hệ thống cũng mất theo.



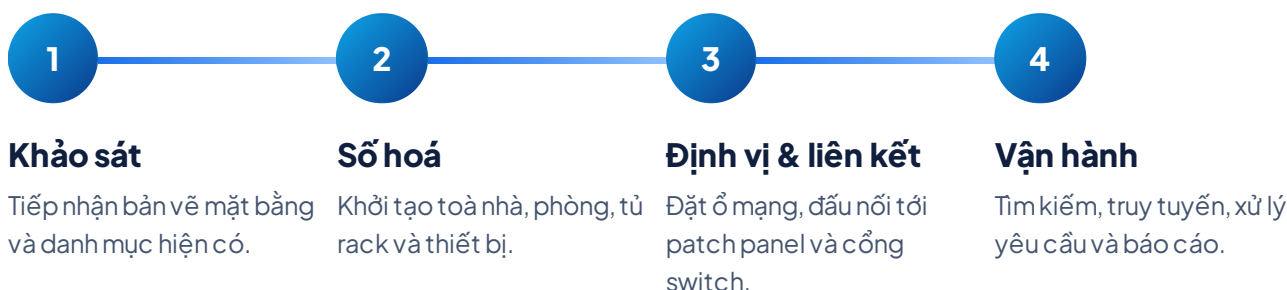
Thiếu bước tranh chung

Quản lý, kỹ thuật và khách hàng mỗi bên nắm một phiên bản thông tin khác nhau.

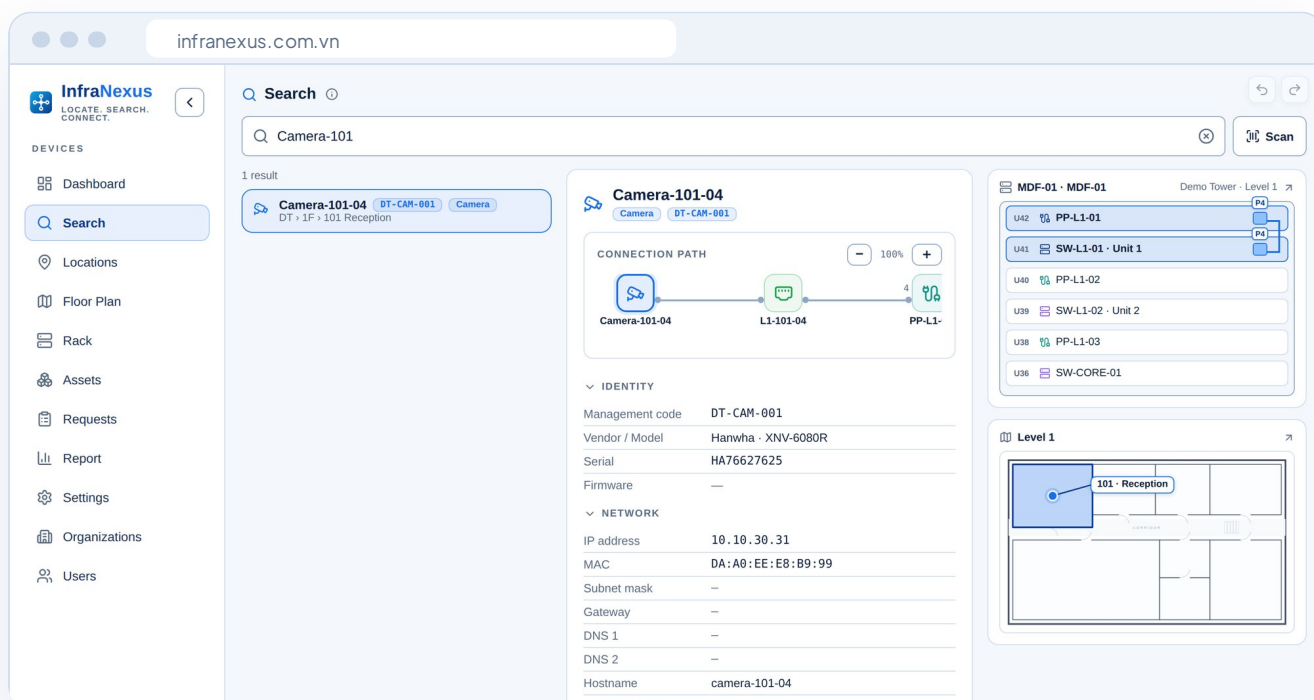
InfraNexus ghi nhận từng toà nhà, tầng, phòng, tủ rack, patch panel, cổng switch, ổ mạng và thiết bị đầu cuối — cùng mọi liên kết giữa chúng. Tất cả module cùng đọc và ghi trên một mô hình, theo thời gian thực.

Một mô hình duy nhất cho toàn bộ hạ tầng vật lý.

InfraNexus ghi nhận từng toà nhà, tầng, phòng, tủ rack, patch panel, cổng switch, ổ mạng và thiết bị đầu cuối — cùng mọi liên kết giữa chúng. Tất cả module cùng đọc và ghi trên một mô hình, theo thời gian thực.



CHUỖI ĐẦU NỐI ĐẦU-CUỐI, LUÔN ĐƯỢC XÁC ĐỊNH



Một nền tảng, ba mô hình vận hành

InfraNexus tổ chức dữ liệu theo cây phân cấp nhiều tầng. Mỗi đơn vị chỉ thấy và quản lý phạm vi của mình, trong khi đơn vị cấp trên vẫn giám sát được toàn bộ.



Đơn vị dịch vụ IT quản lý khách hàng

Mỗi khách hàng là một tổ chức riêng trong cùng một nền tảng. Đơn vị dịch vụ theo dõi toàn bộ danh mục khách hàng, hỗ trợ trực tiếp khi cần và chuẩn hoá quy trình vận hành cho mọi hợp đồng.



Khách hàng đồng quản lý hoặc tự quản lý

Khách hàng được cấp tài khoản để cùng cập nhật và tra cứu hạ tầng của mình, với quyền hạn do đơn vị dịch vụ phân định. Doanh nghiệp không dùng dịch vụ ngoài có thể vận hành InfraNexus độc lập như một công cụ quản trị nội bộ.



Đơn vị triển khai hạ tầng quản lý dự án

Mỗi công trình là một site: dữ liệu khảo sát, lắp đặt và đấu nối được ghi nhận ngay tại hiện trường. Khi nghiệm thu, hồ sơ hạ tầng được bàn giao nguyên vẹn cho chủ đầu tư, không phải tổng hợp lại từ đầu.

Phân quyền bốn cấp: Owner · Admin · Editor · Viewer. Dữ liệu tách biệt tuyệt đối giữa các tổ chức.

Điều gì thay đổi khi hạ tầng được quản lý trên InfraNexus



Có câu trả lời trong vài giây

Tìm mọi ổ mạng, cổng, thiết bị hay tài sản từ một ô tìm kiếm — hoặc bằng cách quét nhãn.



Một nguồn dữ liệu duy nhất

Mọi bộ phận làm việc trên cùng một mô hình. Thay đổi hiển thị tức thì cho tất cả.



Thiết kế cho hiện trường

Dùng trên điện thoại, máy tính bảng: quét nhãn, chụp ảnh và cập nhật hồ sơ ngay nơi làm việc.



Hồ sơ luôn cập nhật

Thông tin được cập nhật ngay tại hiện trường, bởi chính người thực hiện, vào đúng thời điểm.



Bản giao trọn vẹn

Hồ sơ đầy đủ, có cấu trúc sẵn sàng bất cứ lúc nào — không phải dựng lại khi kết thúc.



Bảo mật từ thiết kế

Tách biệt dữ liệu theo tổ chức, phân quyền theo vai trò và giám sát truy cập.

Từ tổng quan đến chi tiết

Mỗi module đảm nhận một phần công việc vận hành hạ tầng. Kết hợp lại, chúng bao quát toàn bộ vòng đời — từ khảo sát đến vận hành.



Dashboard

01

Toàn cảnh một site trên một màn hình.



Search

02

Tìm mọi đối tượng trong hệ thống — tức thì.



Locations

03

Cấu trúc toà nhà, tầng, phòng và ổ mạng rõ ràng.



Floor Plan

04

Hệ thống mạng, đặt đúng nơi nó hiện diện.



Rack

05

Tùng tủ, từng panel, từng cổng — đúng như lắp đặt.



Assets

06

Mọi thiết bị đầu cuối — được ghi nhận, định vị và liên kết.



Asset Report

07

Hồ sơ hoàn công, xuất trong một thao tác.



Requests

08

Yêu cầu kỹ thuật, theo dõi từ tiếp nhận đến hoàn tất.



Report

09

Báo cáo quản trị, sẵn sàng khi cần.



IP Plan

10

Không gian địa chỉ trong tầm kiểm soát.



Organizations & Users

11

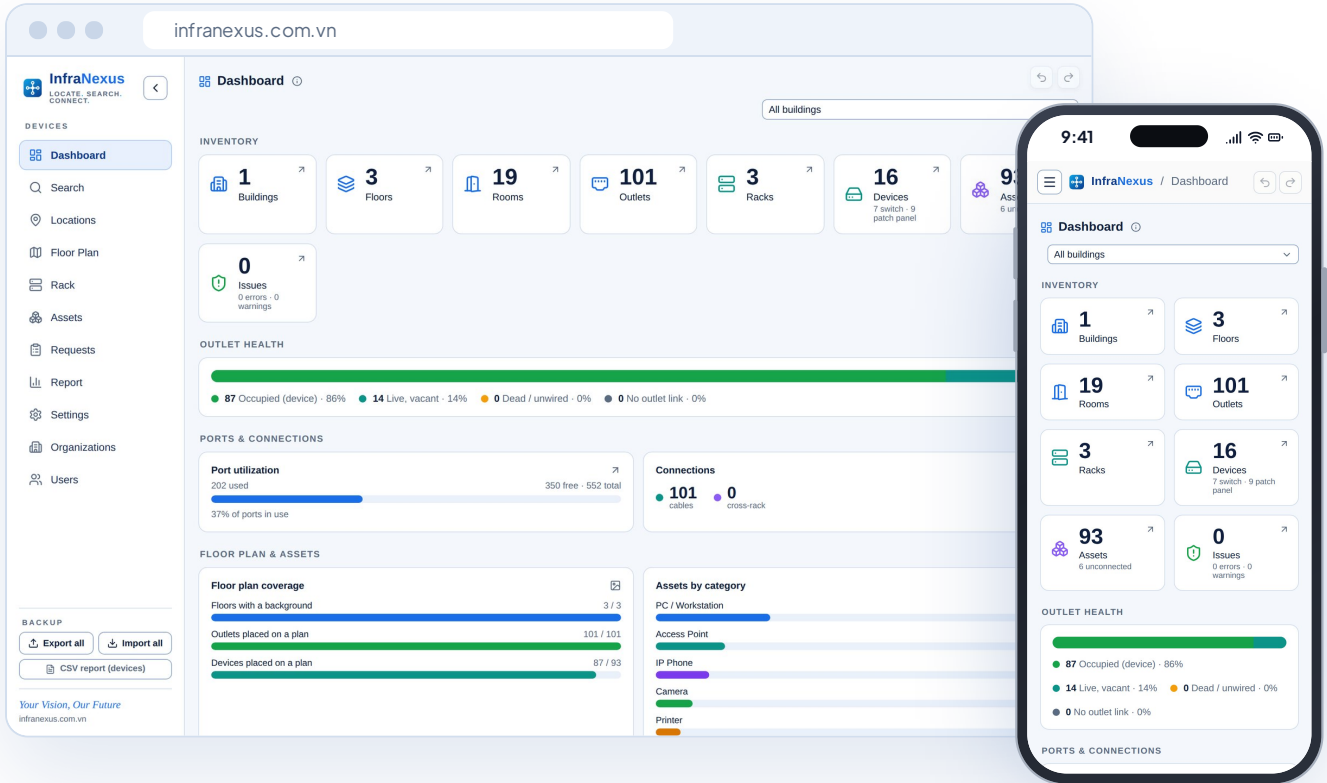
Tổ chức, site và người dùng — quản lý tập trung tại một nơi.



MODULE 01

Dashboard

Toàn cảnh một site trên một màn hình.



VẤN ĐỀ

Nắm hiện trạng một site thường đòi hỏi mở nhiều tệp và hỏi nhiều người.

CHỨC NĂNG

Dashboard tổng hợp toà nhà, tầng, phòng, ổ mạng, tủ rack, thiết bị, tài sản và yêu cầu kỹ thuật của site đang chọn.

ĐIỂM NỔI BẬT

- ✓ Số liệu trực tiếp, lọc theo toà nhà
- ✓ Trạng thái ổ mạng: đang dùng, còn trống, chưa đấu nối, chưa liên kết
- ✓ Mức sử dụng cổng và tiến độ phủ mặt bằng
- ✓ Mỗi thẻ mở thẳng module tương ứng



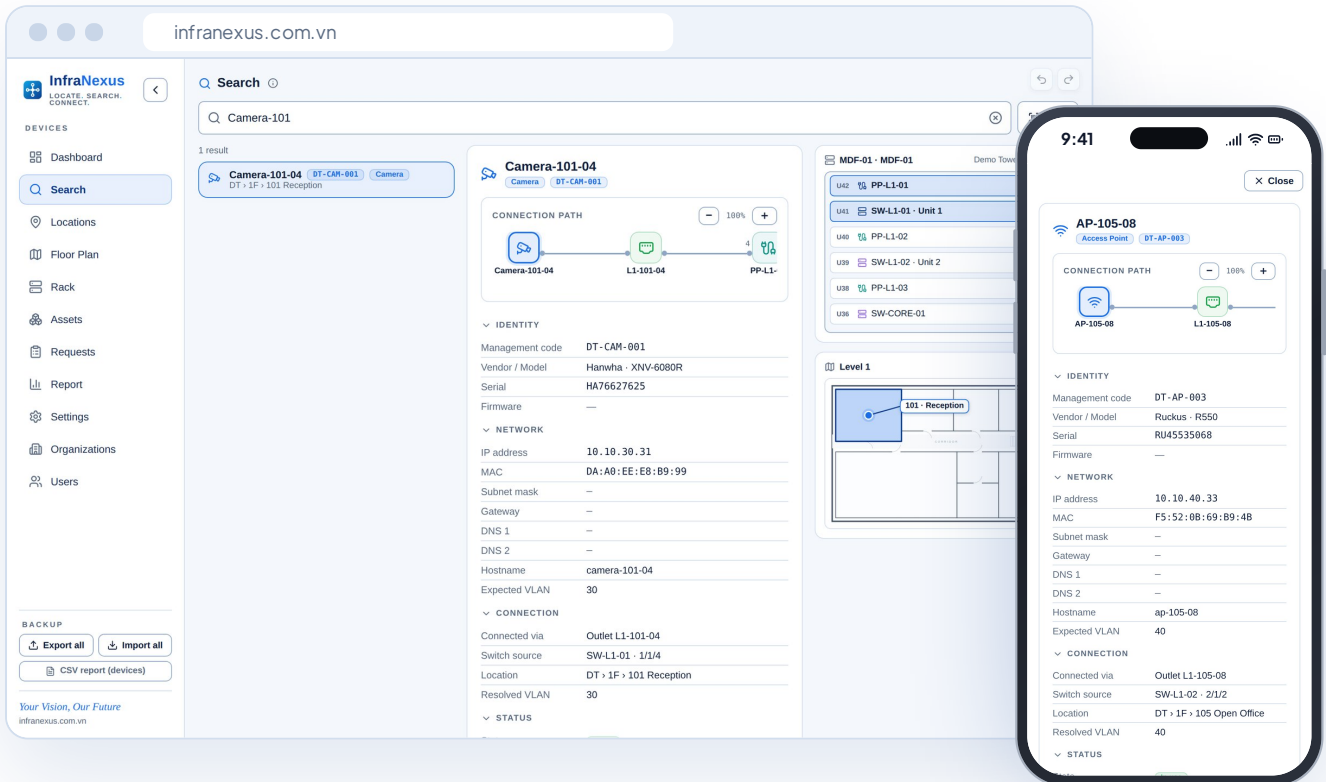
GIÁ TRỊ MANG LẠI

Nhà quản lý nắm tình hình trong vài giây, không phải chờ báo cáo.



MODULE 02 Search

Tìm mọi đối tượng trong hệ thống — tức thì.



VẤN ĐỀ

Xác định một cổng hay thiết bị thường phải đi khắp hiện trường và đọc từng nhãn.

CHỨC NĂNG

Search tra cứu đồng thời switch, patch panel, ổ mạng và thiết bị — theo mã, tên, IP, MAC, serial, hostname, model hoặc VLAN.

ĐIỂM NỔI BẬT

- ✓ Một ô tìm kiếm, không phân biệt dấu
- ✓ Xem trọn chuỗi: ổ mạng → patch panel → cổng switch
- ✓ Sơ đồ tủ rack và mặt bằng thu nhỏ ngay trong khung xem
- ✓ Quét mã QR, mã vạch bằng camera điện thoại để mở đúng đối tượng



GIÁ TRỊ MANG LẠI

Xử lý sự cố bắt đầu từ câu trả lời, không phải từ việc đi tìm.



MODULE 03

Locations

Cấu trúc toà nhà, tầng, phòng và ổ mạng rõ ràng.

VẤN ĐỀ

Thiếu quy ước chung, cùng một phòng được gọi theo nhiều cách khác nhau.

CHỨC NĂNG

Locations xác lập cấu trúc vật lý của từng site và gắn mỗi ổ mạng với cổng patch panel tương ứng.

ĐIỂM NỔI BẬT

- ✓ Phân cấp Toà nhà > Tầng > Phòng > Ổ mạng
- ✓ Liên kết ổ mạng ↔ cổng patch panel, VLAN kế thừa từ switch
- ✓ Nhập CSV, xem trước thay đổi trước khi áp dụng
- ✓ Cây vị trí với tìm kiếm nhanh

GIÁ TRỊ MANG LẠI



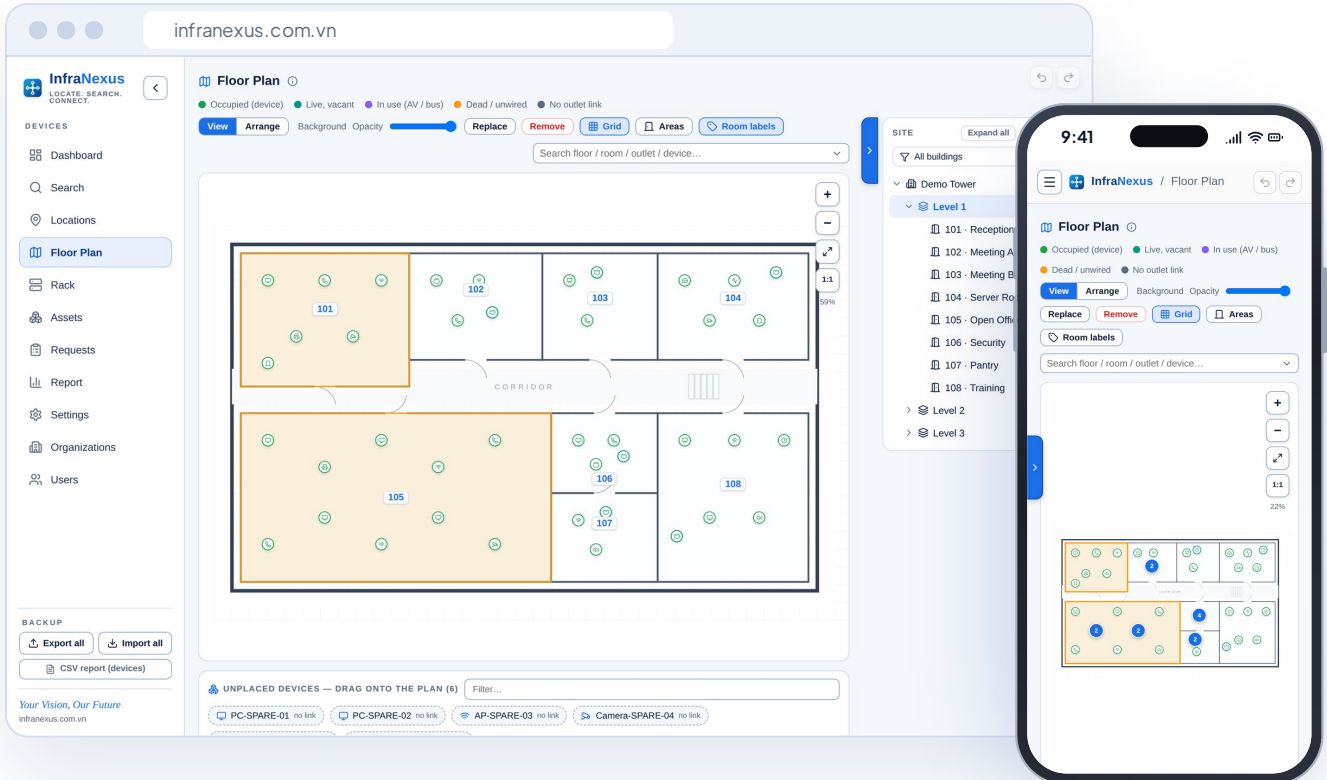
Mọi người nói về cùng một vị trí theo cùng một cách — và mọi ổ mạng đều truy vết được.



MODULE 04

Floor Plan

Hệ thống mạng, đặt đúng nơi nó hiện diện.



VẤN ĐỀ

Bản vẽ giấy hiếm khi được cập nhật và không thể hiện những gì đang thực sự kết nối.

CHỨC NĂNG

Floor Plan đặt ổ mạng và thiết bị lên bản vẽ từng tầng, hiển thị trạng thái trực tiếp trên mỗi điểm.

ĐIỂM NỔI BẬT

- ✓ Bản vẽ mặt bằng dạng SVG cho từng tầng
- ✓ Kéo thả ổ mạng, thiết bị với đường gió căn chỉnh
- ✓ Màu trạng thái trên từng điểm; chạm để xem chi tiết
- ✓ Vẽ vùng phòng trên mặt bằng; tô sáng phòng có yêu cầu đang mở

GIÁ TRỊ MANG LẠI



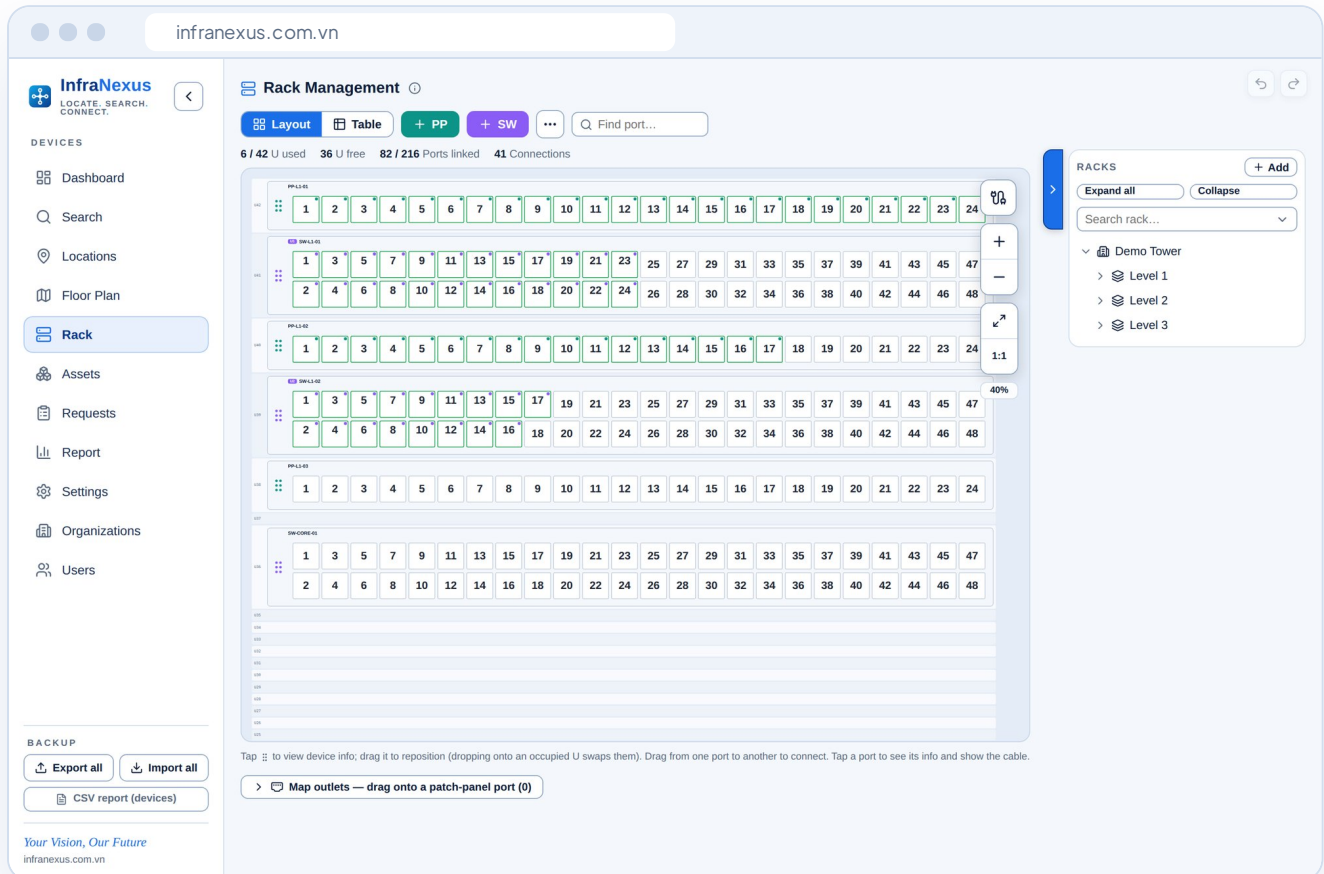
Kỹ thuật viên xác định đúng ổ mạng ngay lần đầu — trên màn hình, trước khi đến hiện trường.



MODULE 05

Rack

Từng tủ, từng panel, từng cổng — đúng như lắp đặt.



VẤN ĐỀ

Hồ sơ tủ rack thường chỉ là ảnh chụp hoặc bảng tính không còn khớp thực tế.

CHỨC NĂNG

Rack mô hình hoá từng tủ theo đơn vị U — patch panel, switch đến từng cổng, liên kết và VLAN của cổng.

ĐIỂM NỔI BẬT

- ✓ Mặt trước tủ theo từng U, kèm dạng bảng
- ✓ Đầu nối patch panel ↔ cổng switch, hỗ trợ switch stack
- ✓ In nhãn cổng và nhãn quần cáp trên máy Brother P-touch
- ✓ Sinh sẵn lệnh CLI cho switch: VLAN, khởi động lại PoE, tra MAC, kiểm tra cáp



GIÁ TRỊ MANG LẠI

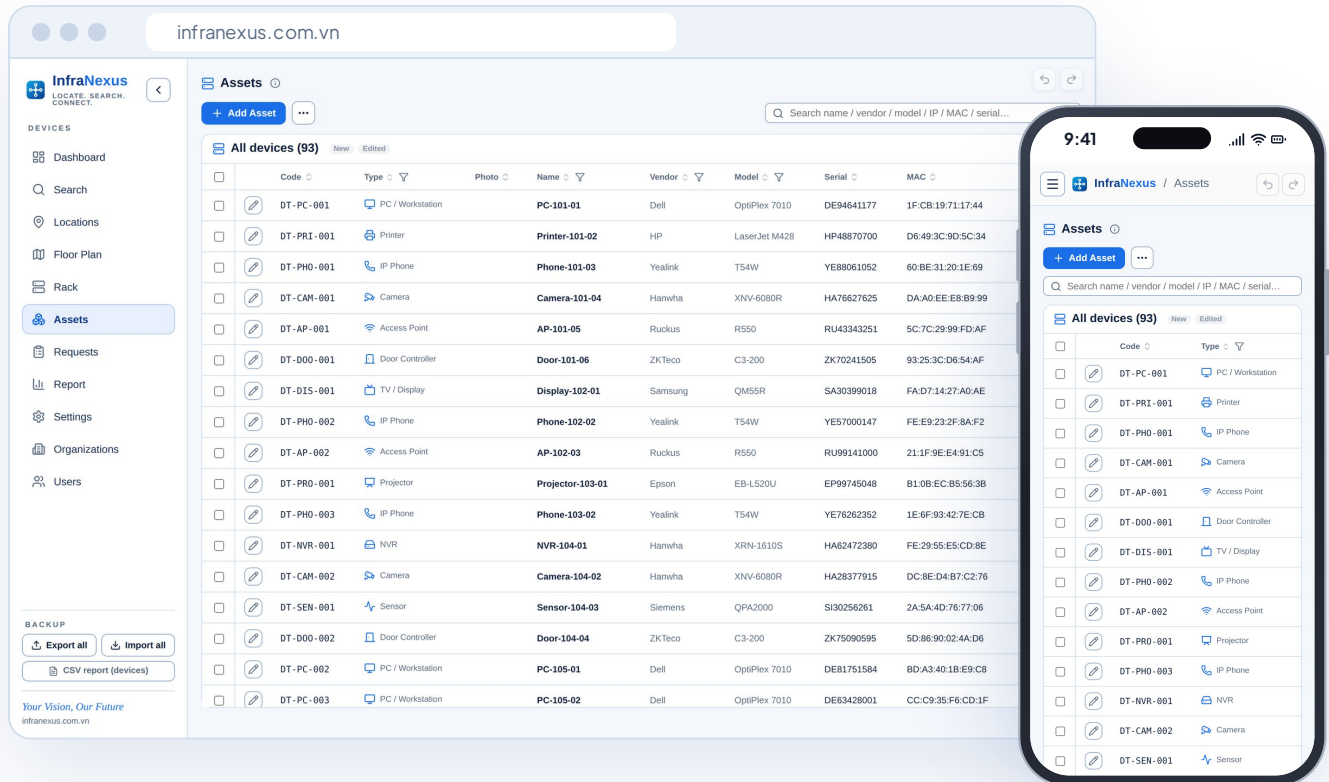
Công việc đầu nối trở nên chủ động; nhãn luôn khớp với hồ sơ.



MODULE 06

Assets

Mọi thiết bị đầu cuối — được ghi nhận, định vị và liên kết.



VẤN ĐỀ

Danh mục thiết bị tách rời hệ thống mạng, nên không ai nắm chính xác camera, máy in hay bộ phát Wi-Fi nào đặt ở đâu.

CHỨC NĂNG

Assets ghi nhận mọi thiết bị đầu cuối — camera IP, đầu ghi NVR, máy tính, máy in, bộ phát Wi-Fi, điện thoại IP, màn hình, máy chiếu, loa, bộ điều khiển cửa, cảm biến và nhiều loại khác — kèm hãng, model, serial, thông số mạng, trạng thái và vị trí.

ĐIỂM NỔI BẬT

- ✓ Quét nhãn thiết bị để tự điền serial, MAC, mã
- ✓ Ảnh chụp tại hiện trường, gắn sẵn tên thiết bị và vị trí
- ✓ Kiểm tra IP theo quy hoạch VLAN, gợi ý địa chỉ còn trống
- ✓ Đánh dấu trùng IP, MAC, serial; nhập và xuất CSV



GIÁ TRỊ MANG LẠI

Kiểm kê, đối soát và xử lý sự cố dựa trên một danh mục chính xác, có liên kết.



MODULE 07

Asset Report

Hồ sơ hoàn công, xuất trong một thao tác.

Asset Report
Generated 2026-09-24 - 93 assets

#	Code	Type	Name	Model	Serial	IP
1	DT-PC-001	PC / Workstation	PC-101-01	OptiPlex 7010	DE94641177	10.10.10.31
2	DT-PRI-001	Printer	Printer-101-02	LaserJet M428	HP48870700	10.10.10.32
3	DT-PHO-001	IP Phone	Phone-101-03	TS4W	YE88061052	10.10.20.31
4	DT-CAM-001	Camera	Camera-101-04	XNV-6080R	HA76627625	10.10.30.31
5	DT-AP-001	Access Point	AP-101-05	R550	RU43343251	10.10.40.31
6	DT-DOO-001	Door Controller	Door-101-06	C3-200	ZK70241505	10.10.50.31
7	DT-DIS-001	TV / Display	Display-102-01	QM55R	SA30399018	10.10.10.33
8	DT-PHO-002	IP Phone	Phone-102-02	TS4W	YE67000147	10.10.20.32
9	DT-AP-002	Access Point	AP-102-03	R550	RU99141000	10.10.40.32
10	DT-PRO-001	Projector	Projector-103-01	EB-L520U	EP99745048	10.10.10.34
11	DT-PHO-003	IP Phone	Phone-103-02	TS4W	YE76262352	10.10.20.33
12	DT-NVR-001	NVR	NVR-104-01	XRN-1610S	HA62472380	10.10.30.32
13	DT-CAM-002	Camera	Camera-104-02	XNV-6080R	HA28377915	10.10.30.33
14	DT-SEN-001	Sensor	Sensor-104-03	GPA2000	S190256261	10.10.50.32
15	DT-DOO-002	Door Controller	Door-104-04	C3-200	ZK75090595	10.10.50.33
16	DT-PC-002	PC / Workstation	PC-105-01	OptiPlex 7010	DEB1751584	10.10.10.35
17	DT-PC-003	PC / Workstation	PC-105-02	OptiPlex 7010	DE63428001	10.10.10.36
18	DT-PC-004	PC / Workstation	PC-105-03	OptiPlex 7010	DE35583179	10.10.10.37
19	DT-PC-005	PC / Workstation	PC-105-04	OptiPlex 7010	DE90628248	10.10.10.38
20	DT-PHO-004	IP Phone	Phone-105-05	TS4W	YE92374421	10.10.20.34
21	DT-PHO-005	IP Phone	Phone-105-06	TS4W	YE56625835	10.10.20.35
22	DT-PRI-002	Printer	Printer-105-07	LaserJet M428	HP74477539	10.10.10.39
23	DT-AP-003	Access Point	AP-105-08	R550	RU45535058	10.10.40.32
24	DT-AP-004	Access Point	AP-105-09	R550	RUR2903368	10.10.40.33
25	DT-CAM-003	Camera	Camera-105-10	XNV-6080R	HA57740731	10.10.30.34
26	DT-PC-006	PC / Workstation	PC-106-01	OptiPlex 7010	DE40432459	10.10.10.40

Layout – DT > Level 2

VẤN ĐỀ

Hồ sơ bàn giao — danh sách thiết bị và bản vẽ vị trí — thường được tổng hợp thủ công trong nhiều ngày và đã lỗi thời khi giao.

CHỨC NĂNG

Chọn thiết bị, chọn cột thông tin, Asset Report xuất một tệp PDF hoàn chỉnh: bảng danh mục thiết bị, tiếp theo là mặt bằng từng tầng, mỗi thiết bị được thể hiện ngay trong phòng của nó.

ĐIỂM NỔI BẬT

- ✓ Bảng danh mục với cột và thứ tự tùy chọn
- ✓ Mỗi tầng một trang: thiết bị hiển thị trong phòng với biểu tượng loại, tên và serial, IP hoặc MAC
- ✓ Thiết bị chưa đặt vị trí được liệt kê riêng
- ✓ Khổ A4, hiển thị tiếng Việt chuẩn, sẵn sàng ký duyệt



GIÁ TRỊ MANG LẠI

Hồ sơ nghiệm thu và bàn giao sẵn sàng ngay khi lắp đặt hoàn tất.



MODULE 08

Requests

Yêu cầu kỹ thuật, theo dõi từ tiếp nhận đến hoàn tất.

CODE	SUBMITTED	WORK TYPE	LOCATION	REQUESTER	ASSIGNEE	DUE	STATUS	PRIORITY
REQ-2026-09-0006	2026-09-23	Cabling	DT-301-Board Room	Admin - Administration	An P.	2026-09-15	Closed	Low
REQ-2026-09-0005	2026-09-22	Access control	DT-204-IDF Room	Security - Security	—	2026-09-25	New	Urgent
REQ-2026-09-0004	2026-09-21	Configure	DT-205-Engineering	Duc L. - IT	Minh T.	2026-09-20	Done	Normal
REQ-2026-09-0003	2026-09-20	Repair	DT-202-Finance	Hoa P. - Administration	Khoa N.	2026-09-23	Assigned	High
REQ-2026-09-0002	2026-09-19	CCTV	DT-101-Reception	Tuan V. - Facilities	Minh T.	2026-09-26	In progress	Normal
REQ-2026-09-0001	2026-09-18	Install	DT-105-Open Office	Lan H. - Operations	—	2026-09-29	New	High

VẤN ĐỀ

Yêu cầu đến qua điện thoại, tin nhắn, giấy tờ – và lịch sử xử lý bị thất lạc.

CHỨC NĂNG

Requests ghi nhận từng đầu việc kỹ thuật với mã số, mức ưu tiên, hạn xử lý, người phụ trách, hình ảnh và tiến trình trạng thái.

ĐIỂM NỔI BẬT

- ✓ Mã tham chiếu REQ-YYYY-MM-NNNN
- ✓ Đính kèm ảnh yêu cầu gốc từ camera hoặc tệp
- ✓ Gắn với thiết bị, phòng; hiển thị trên mặt bằng
- ✓ Bộ đếm tổng, đang chờ, quá hạn; xuất CSV và PDF



GIÁ TRỊ MANG LẠI

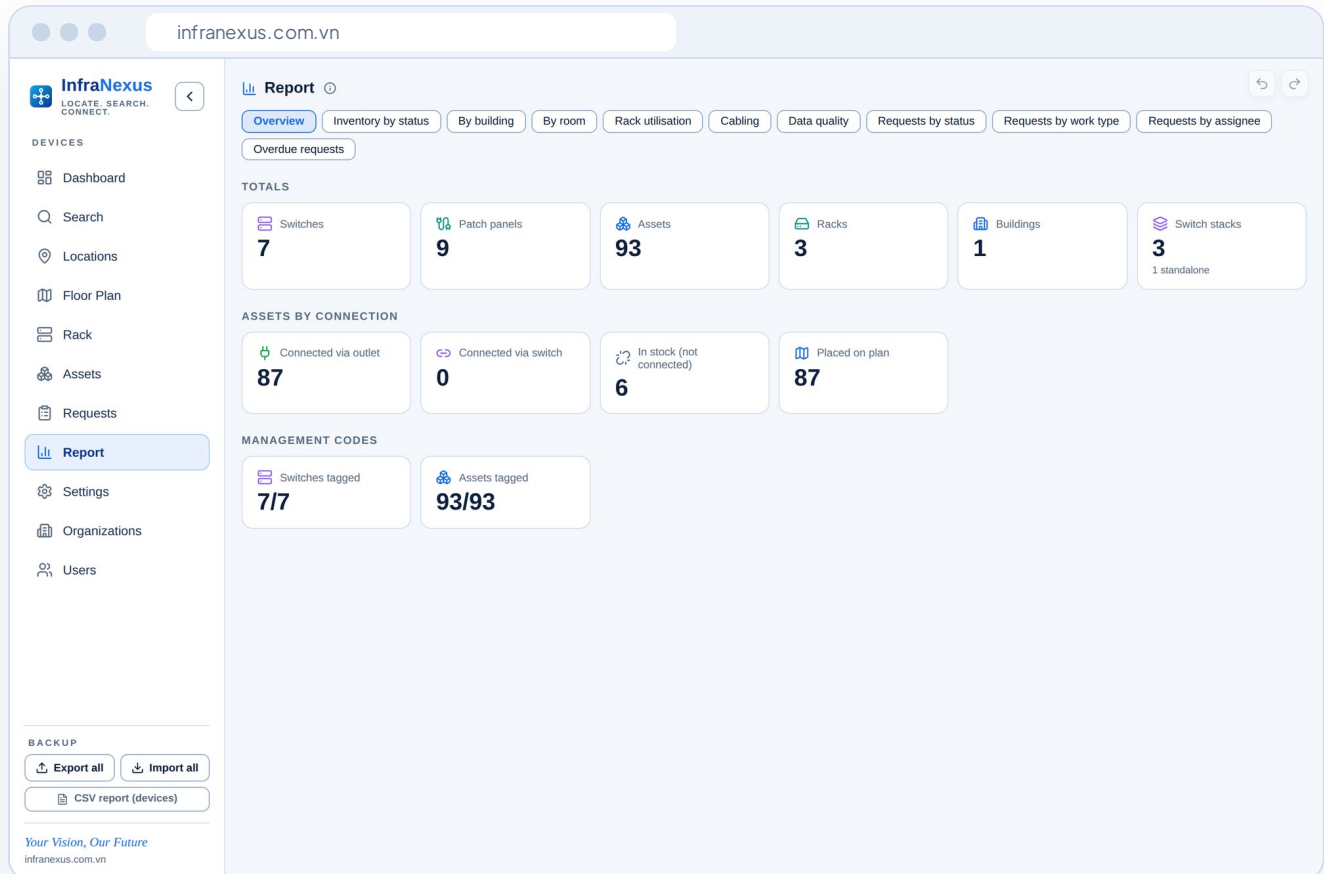
Mọi đầu việc đều minh bạch, truy vết được và báo cáo được.



MODULE 09

Report

Báo cáo quản trị, sẵn sàng khi cần.



VẤN ĐỀ

Lập báo cáo hiện trạng đồng nghĩa với việc gom dữ liệu thủ công từ nhiều nguồn.

CHỨC NĂNG

Report tạo báo cáo có cấu trúc trực tiếp từ mô hình dữ liệu hiện hành.

ĐIỂM NỔI BẬT

- ✓ Tồn kho theo trạng thái, toà nhà, phòng
- ✓ Mức sử dụng tủ rack và hệ thống cáp
- ✓ Báo cáo yêu cầu theo trạng thái, loại việc, người phụ trách, quá hạn
- ✓ Xuất CSV hoặc in ra PDF



GIÁ TRỊ MANG LẠI

Báo cáo hoàn thành trong vài phút và luôn phản ánh hiện trạng.



MODULE 10 IP Plan

Không gian địa chỉ trong tầm kiểm soát.

The screenshot displays the 'IP Plan' section of the InfraNexus web interface. The left sidebar contains navigation options: Dashboard, Search, Locations, Floor Plan, Rack, Assets, Requests, Report, Settings (selected), Organizations, and Users. The main content area shows a list of VLANs with their respective IP ranges, masks, gateways, and DNS settings. Each VLAN entry includes a progress bar indicating the number of used and free IP addresses.

VLAN	Category	Range	Mask	Gateway	DNS	Used	Free	Total
VLAN 10	Data	10.10.10.20 - 10.10.10.250	255.255.255.0 /24	10.10.10.1	10.10.10.5, 8.8.8.8	38	193	231
VLAN 20	Voice	10.10.20.20 - 10.10.20.250	255.255.255.0 /24	10.10.20.1	10.10.10.5	11	220	231
VLAN 30	CCTV	10.10.30.20 - 10.10.30.250	255.255.255.0 /24	10.10.30.1	10.10.10.5	8	223	231
VLAN 40	Wi-Fi	10.10.40.20 - 10.10.40.250	255.255.255.0 /24	10.10.40.1	10.10.10.5	15	216	231
VLAN 50	Building systems	10.10.50.20 - 10.10.50.250	255.255.255.0 /24	10.10.50.1	10.10.10.5	15	216	231

VẤN ĐỀ

Quản lý cấp phát IP bằng bảng tính dẫn tới trùng lặp và gián đoạn dịch vụ.

CHỨC NĂNG

IP Plan quản lý dải địa chỉ theo VLAN và đối chiếu địa chỉ của từng thiết bị với dải tương ứng.

ĐIỂM NỔI BẬT

- ✓ Dải địa chỉ theo VLAN, kèm gateway và DNS
- ✓ Địa chỉ đã dùng, còn trống, xung đột trong nháy mắt
- ✓ Chọn VLAN là tự động subnet, gateway, DNS cho thiết bị
- ✓ Cảnh báo địa chỉ nằm ngoài subnet hoặc ngoài dải



GIÁ TRỊ MANG LẠI

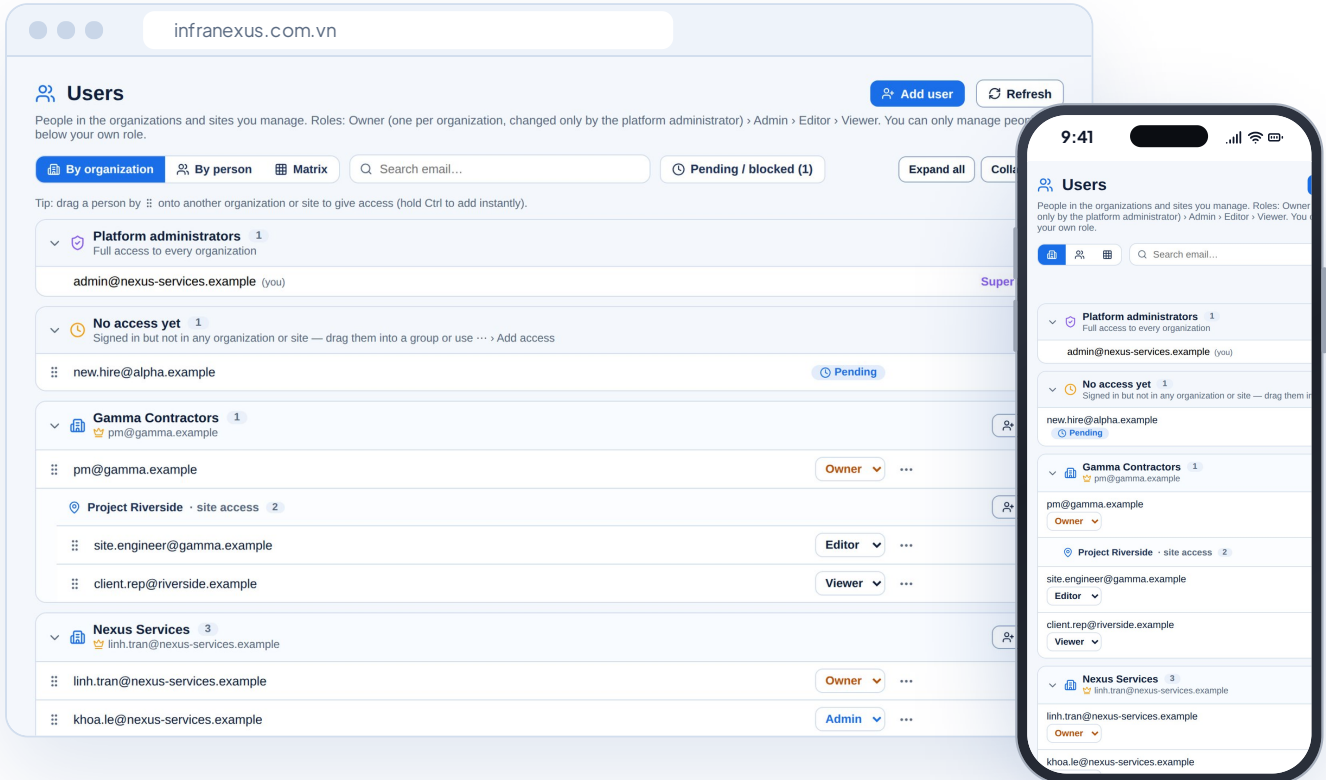
Giảm lỗi cấp phát địa chỉ, rút ngắn thời gian triển khai.



MODULE 11

Organizations & Users

Tổ chức, site và người dùng — quản lý tập trung tại một nơi.



VẤN ĐỀ

Khi số khách hàng và công trình tăng lên, quyền truy cập được cấp rời rạc; không ai nắm rõ ai được xem hay sửa những gì.

CHỨC NĂNG

Organizations & Users quản lý cây tổ chức, các site và vai trò của từng người — theo tổ chức hoặc theo từng site. Mỗi quản trị viên chỉ quản lý các cấp thấp hơn vai trò của mình.

ĐIỂM NỔI BẬT

- ✓ Cây tổ chức không giới hạn cấp, mỗi tổ chức một Owner
- ✓ Vai trò theo tổ chức hoặc theo từng site: Owner, Admin, Editor, Viewer
- ✓ Ba chế độ xem: theo tổ chức, theo người, và ma trận người x site
- ✓ Kéo thả người sang tổ chức hoặc site khác để cấp hoặc chuyển quyền

GIÁ TRỊ MANG LẠI



Phân quyền luôn rõ ràng và trong tầm kiểm soát, từ một đến hàng trăm khách hàng.

Nền tảng cấp doanh nghiệp, vận hành đơn giản



Phân cấp đa tổ chức

Không giới hạn số cấp tổ chức và site. Mỗi cấp chỉ thấy phạm vi bên dưới mình.



Phân quyền theo vai trò

Owner, Admin, Editor, Viewer — theo tổ chức hoặc theo từng site.



Chế độ hỗ trợ

Đơn vị dịch vụ có thể tạm thời hỗ trợ trực tiếp trong site của khách hàng, có thời hạn và được ghi nhận.



Cộng tác thời gian thực

Thay đổi đồng bộ tức thì cho mọi người dùng; hiển thị ai đang chỉnh sửa nội dung nào.



Hoàn tác, bản lưu, sao lưu

Mọi thay đổi đều hoàn tác được; bản lưu cục bộ và sao lưu toàn bộ bảo vệ dữ liệu.



Đăng nhập an toàn & giám sát

Đăng nhập Google, phê duyệt tài khoản, nhật ký truy cập và chặn IP.

Đưa vào vận hành trong ba bước

01

Khởi tạo

Chúng tôi tạo tổ chức, site và thiết lập vai trò cho đội ngũ của bạn.

02

Chuyển đổi

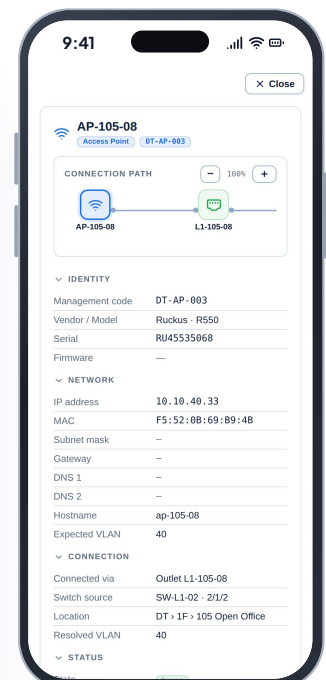
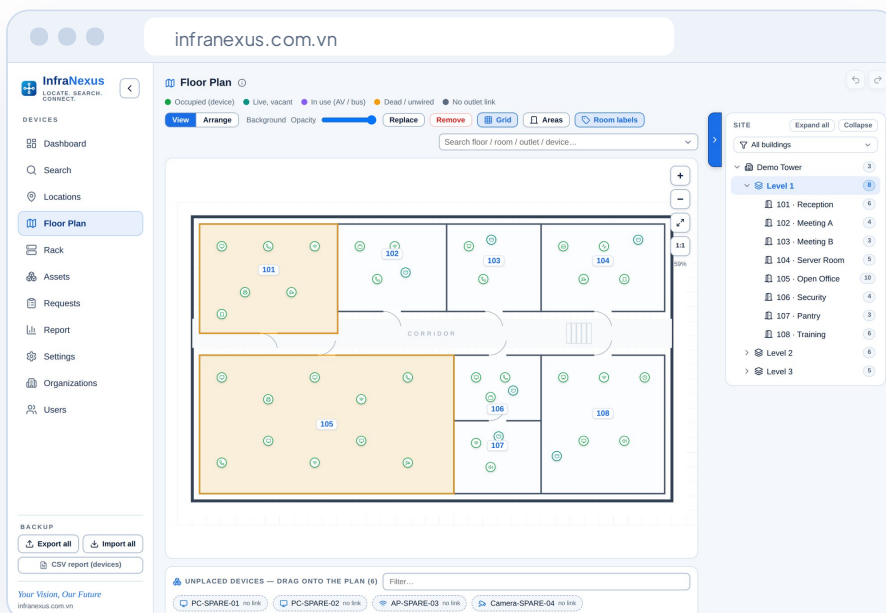
Chúng tôi nhập bản vẽ mặt bằng, sơ đồ tủ rack và danh mục hiện có từ tệp của bạn.

03

Vận hành

Đội ngũ của bạn làm việc trên nền tảng ngay từ ngày đầu, kèm đào tạo và hỗ trợ liên tục.

Không cần cài đặt. InfraNexus chạy trên mọi trình duyệt hiện đại, trên máy tính, máy tính bảng và điện thoại.



Thông số kỹ thuật

Hình thức cung cấp	Dịch vụ đám mây (SaaS), truy cập qua trình duyệt web
Thiết bị	Máy tính, máy tính bảng, điện thoại; giao diện tự thích ứng
Trình duyệt	Phiên bản hiện hành của Chrome, Edge, Safari, Firefox
Cấu trúc dữ liệu	Tổ chức (không giới hạn cấp) › Site › Toà nhà › Tầng › Phòng
Đối tượng quản lý	Ổ mạng, tủ rack, patch panel, switch, thiết bị đầu cuối, dải IP, yêu cầu kỹ thuật
Vai trò	Owner · Admin · Editor · Viewer; theo tổ chức hoặc theo site
Cộng tác	Đồng bộ thời gian thực; hiển thị người đang chỉnh sửa; hoàn tác / làm lại
Bản vẽ mặt bằng	Bản vẽ SVG cho từng tầng; vùng phòng vẽ trực tiếp trong ứng dụng
Nhận dạng	Quét mã QR và mã vạch bằng camera thiết bị
In nhãn	Nhãn cổng, nhãn quần cáp và nhãn thiết bị trên máy in Brother P-touch (Windows)
Công cụ switch	Sinh lệnh CLI: VLAN, khởi động lại PoE, tra MAC, kiểm tra cáp
Nhập / xuất	Nhập CSV có xem trước thay đổi; xuất CSV; báo cáo PDF; sao lưu toàn bộ dạng JSON
Bảo mật	Đăng nhập Google, phê duyệt tài khoản, tách biệt dữ liệu theo tổ chức, nhật ký truy cập
Ngôn ngữ	Giao diện tiếng Anh; tìm kiếm và PDF hỗ trợ tiếng Việt; hỗ trợ bằng tiếng Việt và tiếng Anh



InfraNexus

Trải nghiệm InfraNexus trên chính hạ tầng của bạn.

Hãy cho chúng tôi biết về các công trình của bạn. Chúng tôi sẽ chuẩn bị buổi trình diễn và phương án triển khai phù hợp với tổ chức của bạn.



EMAIL

info@infranexus.com.vn



ĐIỆN THOẠI

+84 938 532 529



WEBSITE

www.infranexus.com.vn

